

Số: 412/BC-UBND

Mường Nhé, ngày 09 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên, Tháng 6 năm 2024

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-UBND, ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên; Văn bản số 462/VPUB-KSTT, ngày 05/6/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên.

Trên cơ sở số liệu thống kê từ Hệ thống quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; UBND huyện báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên, tháng 6 năm 2024 như sau:

1. Kết quả đánh giá, xếp loại UBND các xã

Thực hiện chấm điểm đánh giá 11/11 đơn vị, trong đó:

- 06 đơn vị xếp loại Xuất sắc: UBND xã Sen Thượng, UBND xã Chung Chải, UBND xã Nậm Vi, UBND xã Mường Toong, UBND xã Mường Nhé, UBND xã Pá Mỳ.

- 05 đơn vị xếp loại Tốt: UBND xã Leng Su Sìn, UBND xã Sín Thầu, UBND xã Quảng Lâm, UBND xã Huổi Léch, UBND xã Nậm Kè.

- Không có đơn vị xếp loại Khá, Trung bình, Yếu.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

- Nhìn chung các UBND các xã đã quan tâm triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngày càng được nâng cao.

3. Tồn tại, hạn chế

Vẫn còn tình trạng đê hồ sơ quá hạn. Chúc năng đánh giá mức độ hài lòng đối với công chức, viên chức, UBND các xã trong giải quyết thủ tục hành chính đã được cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, tuy nhiên các cá nhân, tổ chức chưa tích cực thực hiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên, tháng 6 năm 2024 của UBND huyện Mường Nhé./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, BPTNTKQ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tạ Văn Sơn

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC,
DVC THEO THỜI GIẠN THỰC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ TỈNH ĐIỆN BIÊN THÁNG 6 NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của UBND huyện Mường Nhé)

Phụ lục

| STT | TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ | ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ | | | | | | | | | | | TỔNG ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC | TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI | XẾP LOẠI | |
|--------------------|---------------------|---------------------------|---------------|----------------|------------------------------|----------------|----------------|---------------|----------------|-----------------|---------------|---------------|--------------------|-------------------|----------|-----|
| | | Nhóm công khai, minh bạch | | | Tiến độ, KQ giải quyết (30đ) | Cung cấp DVT | | Số hóa hồ sơ | | Mức độ hài lòng | | | | | | |
| | | Chỉ số 1 (5đ) | Chỉ số 2 (5đ) | Chỉ số 3 (10đ) | | Chỉ số 1 (10đ) | Chỉ số 2 (10đ) | Chỉ số 1 (5đ) | Chỉ số 2 (10đ) | Chỉ số 1 (5đ) | Chỉ số 2 (5đ) | Chỉ số 3 (5đ) | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| UBND CÁC XÃ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | UBND xã Sín Thầu | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 0 | 5 | 5 | 5 | 5 | 60/70 | 85,71 | Tốt |
| 2 | UBND xã Sen Thượng | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 5 | 70/70 | 100 | XS |
| 3 | UBND xã Leng Su Sìn | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 0 | 5 | 5 | 5 | 5 | 60/70 | 85,71 | Tốt |
| 4 | UBND xã Mường Nhé | - | - | - | 30 | 8 | - | 4 | 8 | 5 | 5 | 5 | 5 | 65/70 | 92,86 | XS |
| 5 | UBND xã Nậm Vè | - | - | - | 30 | 8,6 | - | 4,3 | 10 | 5 | 5 | 5 | 5 | 67,9/70 | 97 | XS |
| 6 | UBND xã Huổi Léch | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 0 | 5 | 5 | 5 | 5 | 60/70 | 85,71 | Tốt |
| 7 | UBND xã Pá Mý | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 3,3 | 5 | 5 | 5 | 5 | 63,3/70 | 90,43 | XS |
| 8 | UBND xã Mường Toong | - | - | - | 26,25 | 10 | - | 5 | 10 | 5 | 5 | 5 | 5 | 66,25/70 | 94,64 | XS |
| 9 | UBND xã Quảng Lâm | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 0 | 5 | 5 | 5 | 5 | 60/70 | 85,71 | Tốt |
| 10 | UBND xã Chung Chải | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 8,6 | 5 | 5 | 5 | 5 | 68,6/70 | 98 | XS |
| 11 | UBND xã Nậm Kè | - | - | - | 30 | 10 | - | 5 | 0 | 5 | 5 | 5 | 5 | 60/70 | 85,71 | Tốt |

Lưu ý: - Các chỉ số đánh giá bởi dấu (-) là nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương không phải thực hiện hoặc chưa đến thời điểm báo cáo; Các chữ viết tắt: XS - Xuất sắc, TB - Trung bình./.